

CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU
THAN –VINACOMIN
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(NĂM TÀI CHÍNH 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần XNK Than –Vinacomin

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập
khẩu Than - Vinacomin;*

*Ban kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Than -
Vinacomin, báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động của
BKS trong năm 2024 như sau:*

I. Đánh giá chung về hoạt động của BKS năm 2024

1. Tổ chức của BKS

Ban Kiểm Soát Công ty được bầu tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025, gồm 03 thành viên, có nhiệm vụ giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và công tác tài chính, kế toán của công ty. Trong nhiệm kỳ, cơ cấu tổ chức của BKS không có sự thay đổi, gồm Trưởng ban và 02 thành viên Ban kiểm soát, cụ thể:

- Bà Nguyễn Thị Lan Anh – BKSNB TKV, Trưởng ban KS Công ty
- Bà Bùi Thị Minh Thư – Trưởng phòng TCHC, thành viên BKS
- Bà Nguyễn Thị Hồng Diệp – Phó trưởng P. XNK 2, thành viên BKS.

BKS đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo chuyên môn, chuyên đề, từng lĩnh vực liên quan đến quản trị tổ chức và hoạt động của Công ty và chức năng, nhiệm vụ của BKS.

2. Kết quả hoạt động của BKS

BKS đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Quy chế hoạt động của BKS.

Định kỳ hàng quý, BKS đã tổ chức họp, đánh giá công tác tổ chức sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm của Ban; Các thành viên của BKS đã tham gia họp đầy đủ, các cuộc họp đều có biên bản làm việc và đảm bảo tính thống nhất cao. Tổng số các cuộc họp của BKS năm 2024 là 06 cuộc với các nội dung chính: Xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS; Thông qua các Biên bản về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên; kiểm soát Báo cáo tài chính (BCTC) và tình hình sản xuất kinh doanh (SXKD) hàng quý, năm của Công ty; và các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT); giám sát các hoạt động của HĐQT về việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT, các quy chế quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Công ty do HĐQT ban hành.

Giám sát hoạt động của Giám đốc điều hành thông qua việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt, việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các quy định của Giám đốc Công ty trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty.

Thẩm định Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, BCTC hàng quý, 6 tháng và cả năm của Công ty để đánh giá các mặt hoạt động của Công ty theo quy định;

Tham gia ý kiến việc xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy định, quy chế của Công ty.

Thực hiện các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

Các thành viên BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của BKS chủ động trong công việc; thực hiện nghiêm túc và hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được phân công; phối hợp tốt giữa các thành viên BKS, HĐQT, Ban giám đốc.

Trong năm 2024, BKS không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Công ty.

3. Thù lao của BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả năm 2025:

- Thực hiện năm 2024: Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho BKS theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên Công ty về kế hoạch chi trả thù lao và kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty.

Thù lao được chi cho các thành viên BKS năm 2024: 160,08 triệu đồng, cụ thể như sau:

Stt	Chức danh	Số người	Tổng tiền lương/ thù lao (Triệu đồng)
1	Trưởng ban	01	54,960
2	Thành viên BKS	02	105,12
	Tổng cộng		160,08

- Kế hoạch chi trả năm 2025: Tổng số tiền: 160,08 triệu đồng
(chi tiết như Tờ trình thù lao HĐQT, BKS trình ĐHĐCĐ năm 2025).

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty năm 2024:

1. Về thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

1.1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2023	Thực hiện 2024	So sánh năm trước	So sánh TH/KH
1	Sản lượng						
	- SL than xuất khẩu uỷ thác	Tấn	200.000	41.677	91.216	219%	46%
	- SL than nhập khẩu	Tấn	6.400.000	4.487.727	4.478.053	100%	70%
	- SL than pha trộn	Tấn	2.430.000	1.696.006	2.099.069	124%	86%
	- SL than kinh doanh nội địa	Tấn	380.000	374.514	471.647	126%	124%
	- SL than giao nhận	Tấn	4.600.000	4.555.293	4.832.394	106%	105%
2	Tổng kim ngạch XNK hàng hóa	USD	748.920.000	621.474.824	556.402.867	90%	74%
	- Xuất khẩu than	USD	40.000.000	12.963.243	22.582.392	174%	56%
	- Xuất khẩu khác	USD	-	-	6.050.889		
	- Nhập khẩu than	USD	704.000.000	603.603.940	522.566.911	87%	74%
	- Nhập khẩu VTTB	USD	4.920.000	4.907.641	5.202.675	106%	106%
3	Tổng doanh thu	Tr.VND	20.318.500	18.058.817	17.623.880	98%	87%
4	Giá trị sản xuất tính lương	Tr.VND	291.420	350.273	322.331	92%	111%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.VND	80.180	225.851	192.253	85%	240%
6	Tổng quỹ lương	Tr.VND	41.605	49.926	50.415	101%	121%
	- Theo đơn giá	Tr.VND	40.372	48.446	48.293	100%	120%
	- Quỹ lương cán bộ quản lý	Tr.VND	1.233	1.480	2.122	143%	172%
7	Tiền lương bình quân	ngh.đồng/ng/tháng	25.007	27.737	28.009	101%	112%
8	Tỷ lệ cổ tức/mệnh giá CP	%	≥20%	30%	20% (dự kiến)		

So với kế hoạch năm 2024 các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu của công ty chưa hoàn thành KH. Nhưng nhờ việc kiểm soát chi phí tốt, lợi nhuận hoàn thành vượt mức, Công ty đạt LN trước thuế là 192,25 triệu đồng, bằng 240% so với kế hoạch. Công ty đã mua bảo hiểm tài sản; trích lập các khoản dự phòng theo đúng quy định; không phát sinh vật tư, hàng hóa kém phẩm chất. Quỹ đầu tư phát triển hàng năm được trích lập bổ sung, vốn của Công ty được bảo toàn và phát triển.

Kết quả một số mặt trong công tác quản lý (lao động và tiền lương, quản trị chi phí....) năm 2024 của Công ty: Như Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội;

1.2. Về Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2024.

Công ty đã thực hiện chi trả tiền thù lao trong năm 2024 cho các thành viên HĐQT, BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; với tổng số tiền là: 642,24 triệu đồng; trong đó thù lao HĐQT: 482,16 triệu đồng, thù lao BKS: 160,08 triệu đồng.

(Chi tiết như Tờ trình thù lao HĐQT, BKS trình ĐHĐCĐ năm 2025).

1.3. Về trả lương cho người quản lý Công ty năm 2024

Trong năm Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương cho CBQL theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, trong năm đã thực hiện điều chỉnh quỹ tiền lương của người quản lý theo số lao động thực tế và quy định của Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Quyết định số:1471/QĐ-TKV, ngày 14/8/2024).

(chi tiết như Báo cáo của HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025).

1.4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập – kiểm toán BCTC năm 2024

Đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024 cho Công ty là: Công ty TNHH AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành - là đơn vị trong danh sách công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua.

1.5. Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023:

Công ty đã thực hiện theo phương án được biểu quyết tại ĐHĐCĐ 2024, cụ thể:

+ Trả cổ tức 30%:	33.000 triệu đồng
+ Trích quỹ Đầu tư phát triển:	53.793 triệu đồng
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:	6.241 triệu đồng
+ Trích quỹ thưởng người quản lý:	123 triệu đồng
+ Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	294.419 triệu đồng

2. Kết quả thẩm định BCTC năm 2024 của Công ty

BKS đã thực hiện việc thẩm định BCTC của Công ty cho năm tài chính 2024. Công tác thẩm định dựa trên quá trình kiểm soát trong năm. Trên cơ sở kiểm tra BCTC và hồ sơ tài liệu kế toán năm 2024, BKS Công ty có nhận xét như sau:

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024 của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Báo cáo tài chính của công ty được lập cơ bản đầy đủ mẫu biểu quản trị theo yêu cầu của Tập đoàn.

- BCTC năm 2024 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành. Báo cáo tài chính kiểm toán của công ty được lập ngày 25/3/2025 cho năm tài chính 2024 kết thúc ngày 31/12/2024

- Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính - Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành: xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Công ty. Đồng thời tổ chức kiểm toán độc lập không đưa ra các ý kiến ngoại trừ trong báo cáo kiểm toán của công ty.

Ban Kiểm soát nhất trí với báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán số 020/2025/BCKT-HT.00166 ngày 25 tháng 3 năm 2025 của công ty.

(BCTC 2024 của Công ty được KTT trình bày tại Đại hội)

Một số chỉ số chung về kinh doanh và tài chính của Công ty:

a) Chỉ số chung về kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	Ghi chú
1	Tổng giá trị tài sản	2.405.106.060.024	1.348.341.662.126	
2	Doanh thu thuần	17.924.626.562.822	17.533.257.477.305	
3	Lợi nhuận từ HĐKD	194.762.906.365	161.703.779.394	
4	Lợi nhuận khác	31.088.473.939	30.549.153.608	
5	Lợi nhuận trước thuế	225.851.380.304	192.252.933.002	
6	Lợi nhuận sau thuế	179.309.544.505	148.834.097.057	
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	15.722	13.530	
8	Tỷ lệ trả cổ tức	30%	Dự kiến 20%	

- Vốn Điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2023: 110 tỷ đồng

- Vốn Điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2024: 110 tỷ đồng

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2024: 754 tỷ đồng

b) Các chỉ số tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Cuối năm (31/12/2024)	Đầu năm (01/01/2024)
I	Cơ cấu tài sản		
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	94,02%	3,44%
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	5,98%	96,56%
II	Cơ cấu vốn		

	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	55,92%	26,80%
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	44,08%	73,20%
III	Đánh giá năng lực tài chính		
	Khả năng thanh toán tạm thời = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,16 lần	1,32 lần
	Khả năng thanh toán dài hạn = Tổng Tài sản/Tổng nợ phải trả	2,27 lần	1,37 lần
IV	Tỷ suất sinh lời		
	Lợi nhuận trước thuế	192.253 tr.đồng	225.851 tr.đồng
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	11,04%	7,46%
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	19,85%	28,28%

Qua số liệu trên cho thấy: Tình hình tài chính của Công ty ổn định; Kết quả kinh doanh có lãi đã bảo toàn được vốn; hệ số khả năng thanh toán 2,16 lần nên việc thanh toán các khoản nợ được đảm bảo. Tình hình tài chính của Công ty đủ khả năng đáp ứng được kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

III. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc công ty năm 2024

1. Về hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng quản trị công ty đã bám sát Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (Điều lệ); các quy chế, quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, để thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty.

- Hội đồng quản trị công ty đã giám sát, chỉ đạo Giám đốc và các cán bộ quản lý, cán bộ điều hành khác trong việc quản lý, điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.

- Hội đồng quản trị phê duyệt, uỷ quyền cho Giám đốc Công ty tổ chức mở các gói thầu/gói chào hàng than nhập khẩu; tham gia chào hàng các gói thầu/gói chào hàng than nhập khẩu; ký kết và thực hiện các hợp đồng mua bán than nhập khẩu, hợp đồng mua bán than trong nước, than pha trộn nhập khẩu có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã kiểm toán thuộc thẩm quyền của HĐQT; Đối với các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP thực hiện như sau: (1) Các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV): Uỷ quyền cho Giám đốc Công ty ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền HĐQT; Giao cho Giám đốc Công ty báo cáo HĐQT, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. (2). Các hợp đồng giao dịch với người liên quan khác thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 30 phiên họp bằng hình thức họp trực tiếp và họp trực tuyến, ban hành 47 nghị quyết (45 nghị quyết chung, 02 nghị quyết liên tịch), 23 quyết định; Sửa đổi, bổ sung và ban hành 03 quy chế, bao gồm: Quy chế thực hiện dân chủ tại cơ sở; Quy chế Quản lý Đầu tư và Xây dựng của Công ty; Quy chế quản lý vật tư của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã chủ trì, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đúng quy định Điều lệ, ban hành 01 nghị quyết Đại hội (Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024); Sửa đổi bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (quyết định số 72/QĐ-CLM ngày 26/4/2024).

- Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng và thông qua Nghị quyết về kế hoạch hoạt động năm 2024, phân công mỗi thành viên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành theo từng lĩnh vực phù hợp với chuyên môn và duy trì chế độ báo hàng tháng, quý, năm của Giám đốc với HĐQT về tình hình SXKD, tổ chức, định hướng phát triển công ty, các vấn đề phát sinh,...

Nhìn chung, Năm 2024 HĐQT Công ty đã tổ chức triển khai chiến lược phát triển SXKD, quản lý tài chính hiệu quả và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty. Các nhiệm vụ và mục tiêu quan trọng đã được xác định và triển khai đồng bộ và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý và giám sát hoạt động của Giám đốc Công ty trong điều hành SXKD, quản trị chi phí, quản lý tài sản, lao động, phân phối thu nhập... Đồng thời xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện, đảm bảo kế hoạch, nghị quyết, quyết định của HĐQT, các quy chế của Công ty được thực hiện đúng tiến độ và đạt chất lượng.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng quy trình, phù hợp với Điều lệ, nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo của TKV. Các cuộc họp HĐQT đều có Biên bản họp và Nghị quyết cụ thể làm cơ sở cho Ban giám đốc triển khai thực hiện.

2. Về hoạt động của Giám đốc và cán bộ quản lý:

Giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý doanh nghiệp theo chức năng nhiệm vụ, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Điều lệ.

- Giám đốc công ty đã bám sát các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, quyết định các giải pháp chỉ đạo điều hành linh hoạt và hiệu quả, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng giao nhận than, kinh doanh than tự doanh, lợi nhuận và tiền lương; Quản lý vốn, tài sản an toàn; Sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty; tuân thủ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, các khoản phải nộp ngân sách theo quy định của nhà nước; Các chế độ chính sách cho người lao động luôn được quan tâm thực hiện ở mức cao. Giám đốc đã chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh và thích ứng với các thay đổi từ thị trường.

- Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về các chế độ thông tin, báo cáo, công khai, minh bạch trong hoạt động kinh doanh trên thị trường chứng khoán; Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về hoạt động đăng ký,

sở hữu chứng khoán của Tổ chức phát hành tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Nhận xét : Năm 2024, công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần vào sự phát triển của Công ty. HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ. Tổ chức quản lý, điều hành doanh nghiệp hiệu quả, vốn và tài sản được bảo toàn và phát triển. Mặc dù thị trường có nhiều biến động, nhưng HĐQT và BGD đã đưa ra các quyết định đúng, kịp thời, giúp công ty duy trì được sự ổn định tài chính và hoàn thành vượt kế hoạch về lợi nhuận. Tuy nhiên, Công ty cần tiếp tục nâng cao công tác phân tích, dự báo rủi ro và cải tiến quản trị doanh nghiệp hiệu quả hơn nữa.

(BKS thống nhất với nội dung báo cáo hoạt động của HĐQT và Giám đốc Công ty.)

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Giám đốc điều hành:

- Năm 2024 Ban kiểm soát được Công ty tạo điều kiện thuận lợi, được tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp của Công ty tổ chức.

- HĐQT Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS; Giám đốc, cán bộ quản lý đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tiếp cận tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty để phục vụ cho mục đích kiểm tra, giám sát của BKS khi có yêu cầu. HĐQT và Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện tốt vai trò giám sát của mình.

- Qua việc thực hiện kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát có các ý kiến, kiến nghị, góp phần để Công ty ngày càng hoàn thiện các văn bản pháp lý, đảm bảo điều hành Công ty tuân thủ pháp luật, an toàn, hiệu quả. Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã xem xét và tiếp thu các ý kiến, kiến nghị của Ban kiểm soát.

- Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa BKS với các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (e-mail). Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty và vì lợi ích chung của toàn Công ty.

- Năm 2024, Hội đồng quản trị đánh giá thành viên Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Một số khuyến nghị của BKS:

Trên cơ sở kết quả hoạt động của BKS trong năm 2024, BKS có một số khuyến nghị sau:

1. Công ty tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; nhằm tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tăng hiệu quả SXKD.

2. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để nhận diện, cảnh báo và đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời rủi ro, đảm bảo hoạt động kiểm soát rủi ro được thực hiện tốt.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2025

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ Công ty, BKS xác định trọng tâm công tác năm 2024 như sau:

1. Giám sát HĐQT, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành công ty, việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ.

2. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập BCTC.

4. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, BCTC năm và hàng quý của Công ty.

5. Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của BKS theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

BKS chân thành cảm ơn những ý kiến đóng góp trực tiếp, tạo điều kiện, phối kết hợp của các cổ đông, HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng của Công ty đã giúp BKS hoàn thành chức trách, nhiệm vụ./.

Ban kiểm soát kính báo cáo ĐHĐCĐ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (b/c);
- HĐQT (b/c);
- BKS Công ty (e-copy);
- BGĐ công ty (e-copy);
- Các cổ đông;
- Lưu: BKS, Thư ký Cty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Lan Anh